

Ru-tơ Ruth

Mục-đích: Để tỏ rõ cách-thức ba người đã giữ vững tư-cách và lòng chân-thật đối với Đức Chúa TRỜI ngay cả khi xã-hội xung-quanh họ đang sụp-đổ

Người viết: Không rõ. Có người nghĩ là Sa-mu-ên, nhưng có chứng-cớ bên trong cho biết rằng sách này được viết sau khi ông qua đời.

Ngày viết: Một lúc nào đó sau thời-kỳ các quan-án (1375-1050 TC (Trước Christ giáng-sinh))

Bối-cảnh: Một thời-gian đen tối trong lịch-sử của Y-sơ-ra-ên khi người ta sống để thỏa-mãn mình, chứ không vì Đức Chúa TRỜI (Các Phán-quan 17.6)

Câu gốc: “Xin đừng giục con lìa mẹ hay quay lại không theo mẹ; vì nơi mẹ đi, con sẽ đi, và nơi mẹ trọ, con sẽ trọ. Dân của mẹ sẽ là dân của con, và Đức Chúa TRỜI của mẹ, Đức Chúa TRỜI của con.” (1.16)

Nhân-vật chính: Ru-tơ, Na-ô-mi, Bô-ô

Chỗ chính: Mô-áp, Bết-lê-hem

Ý chính: Khi có người nói: “Để tôi nói cho anh chị biết về mẹ chồng của tôi,” thì chúng ta nghĩ là người đó sẽ nói ra các điều tiêu-cực hoặc những chuyện khô-hài bởi vì bức tranh biếm-họa về mẹ chồng luôn là hình-ảnh tiêu-biểu và quan-trọng nhất của sự chê-giễu hay khô-hài. Nhưng sách Ru-tơ kể lại một câu-chuyện khác hẳn. Ru-tơ thương mẹ chồng, Na-ô-mi. Mới vừa góa-bụa, cô năn-ni được ở lại với Na-ô-mi bất cứ nơi nào bà đi, ngay cả phải xa lìa quê-hương đất tổ, nơi chôn nhau cắt rốn của mình. Bằng những lời đầy xúc-cảm, Ru-tơ nói: “Dân của mẹ sẽ là dân của con, và Đức Chúa TRỜI của mẹ, Đức Chúa TRỜI của con” (1.16). Na-ô-mi bằng lòng, và Ru-tơ đi cùng mẹ chồng về Bết-lê-hem.

Sách không có nói nhiều về Na-ô-mi, ngoại trừ việc bà thương và chăm-lo cho Ru-tơ. Để thấy là cuộc sống của Na-ô-mi là một sự làm chứng đầy quyền-năng cho sự hiện hữu của Đức Chúa TRỜI. Ru-tơ bị thu-hút đến cùng bà và đến cùng Đức Chúa TRỜI mà mẹ chồng thờ-phượng. Trong những tháng năm tiếp theo đó, Đức Chúa TRỜI đã dẫn-dắt người góa-phụ Mô-áp trẻ tuổi này đến cùng một người nam tên là Bô-ô, người mà rốt cuộc cô được cưới làm vợ. Kết quả, cô trở thành bà cố của vua Đa-vít và là một tổ-tiên của dòng-giống để Đấng Được-xức-dầu giáng-sinh. Đời sống của Na-ô-mi tạo một ảnh-hưởng sâu-rộng làm sao ấy!

Sách Ru-tơ cũng là một câu chuyện về ân-điển của Đức Chúa TRỜI ở giữa những hoàn-cảnh khó-khăn. Chuyện của Ru-tơ xảy ra trong thời-kỳ các phán-quan—một thời-kỳ không vắng lời, thờ hình-tượng, và bạo-động. Ngay cả trong những thời-kỳ khủng-hoảng và tuyệt-vọng hoàn-toàn, cũng có những người theo Đức Chúa TRỜI và qua họ Ngài làm việc. Dù bị chán-nản và lâm vào nghịch-cảnh cách mấy ở trong thế-gian này, cũng luôn luôn có những người theo Đức Chúa TRỜI. Ngài sẽ dùng bất cứ người nào sẵn lòng vâng lời Ngài để hoàn-tất các mục-đích của Ngài. Ru-tơ là một người Mô-áp và Bô-ô là một con-cháu của Ra-háp, nguyên là một gái điếm ở Giê-ri-cô. Qua bản-tính sẵn lòng vâng lời Đức Chúa TRỜI, dòng-dõi của họ

tiếp-tục hiện hữu thành một dòng-dõi từ đó Đấng Được-xức-dầu giáng-sinh.

Đọc sách này, quý vị sẽ được khuyến-khích. Đức Chúa TRỜI đang làm việc trong thế-gian, và Ngài muốn dùng chúng ta. Đức Chúa TRỜI muốn dùng quý vị như Ngài đã dùng Na-ô-mi, để đem gia-đình quý vị và những bạn bè của quý vị đến cùng Ngài.

1. Ru-tơ cứ trung-thành với Na-ô-mi (1.1-1.22)

1. Ruth remains loyal to Naomi (1.1-1.22)

Chồng và các con trai của Na-ô-mi qua đời (1.1-1.13)

Naomi's husband and sons die (1.1-1.13)

1 ¹Bây giờ đã xảy ra trong các ngày khi các phán-quan phán-xét, thì có một nạn đói trong xứ. Và có một người đàn-ông nọ ở Bết-lê-hem trong Giu-đa đi về tạm-trú trong đất Mô-áp, ông ấy và vợ của ông và hai người con trai của ông. ²Và tên của người đàn-ông là Ê-li-mê-léc, và tên vợ của ông là Na-ô-mi, và tên của hai người con trai của ông là Mạc-lôn và Ki-li-ôn, các người Ê-phơ-rát ở Bết-lê-hem trong Giu-đa. Bây giờ họ vào đất Mô-áp và ở lại đó. ³Đoạn Ê-li-mê-léc, chồng của Na-ô-mi, qua đời; và bà bị bỏ lại với hai người con trai của bà. ⁴Và chúng lấy đàn-bà Mô-áp làm vợ; tên bà này là Ôt-ba, và tên bà kia là Ru-tơ. Và họ đã sống ở đó khoảng 10 năm. ⁵Sau đó cả hai Mạc-lôn và Ki-li-ôn cũng qua đời; và bà ấy mất hai đứa con trai của mình và chồng của mình.

1 ¹Now it came about in the days when the judges judged, that there was a famine in the land. And a certain man of Bethlehem in Judah went to sojourn in the land of Moab, he and his wife and his two sons. ²And the name of the man was Elimelech, and the name of his wife, Naomi; and the names of his two sons were Mahlon and Chilion, Ephrathites of Bethlehem in Judah. Now they entered the land of Moab and remained there. ³Then Elimelech, Naomi's husband, died; and she was left with her two sons. ⁴And they took for themselves Moabite women as wives; the name of the one was Orpah and the name of the other Ruth. And they lived there about ten years. ⁵Then both of Mahlon and Chilion also died; and the woman was bereft of her two children and her husband.

⁶Rồi bà chỗi dậy với các con dâu của bà, để bà được trở về từ đất Mô-áp, vì bà đã nghe trong đất Mô-áp rằng Đức GIA-VÊ đã thăm-viếng dân của Ngài trong việc ban cho họ thực-phẩm. ⁷Vì vậy bà ra đi từ chỗ mà bà ở, bà và 2 con dâu của bà đang ở với bà; và họ tiếp-tục đi trên đường trở về đất Giu-đa. ⁸Và Na-ô-mi nói với 2 con dâu của mình: “Hãy đi, mỗi đứa chúng con hãy trở về nhà mẹ của con. Nguyên xin Đức GIA-VÊ đổi-đãi tử-tế với 2 con, như 2 con đã đổi-đãi với người đã chết và với mẹ. ⁹Nguyên xin Đức GIA-VÊ ban cho 2 con tìm được sự nghỉ-ngơi, mỗi đứa trong nhà chồng của con.” Đoạn bà hôn chúng, chúng cất tiếng của chúng lên và khóc. ¹⁰Và chúng nói với bà: “Nhưng chắc-chắn chúng con cùng với mẹ sẽ trở về dân-tộc của mẹ.” ¹¹Nhưng Na-ô-mi nói: “Hãy quay trở lại đi, các con gái của mẹ. Tại sao các con phải đi với mẹ? Há mẹ còn có những con trai trong tử-cung của mẹ⁽¹⁾, để chúng có thể làm chồng các con hay sao? ¹²Hãy quay trở lại đi, các con gái của mẹ! Hãy đi, vì mẹ quá già để có chồng. Nếu mẹ nói mẹ có hy-vọng, thậm-chí nếu tối nay mẹ có một người chồng và cũng sinh ra các con trai, ¹³liệu các con vì thế chờ cho đến khi chúng lớn lên hay không? Liệu các con vì thế mà kiềm-chế không lấy chồng hay sao? Không, các con của mẹ; vì cay-đắng cho mẹ hơn là cho các con, vì tay của Đức GIA-VÊ đã rút ra khỏi⁽²⁾ mẹ.” ¹⁴Chúng cất lên tiếng của chúng và khóc một lần nữa; và Ôt-ba hôn mẹ chồng của mình, nhưng Ru-tơ thì bám lấy bà.

⁶Then she arose with her daughters-in-law that she might return from the land of Moab, for she had heard in the land of Moab that YHWH had visited His people in giving them food. ⁷So she departed from the place where she was, she and her two daughters-in-law with her; and they went on the way to return to the land of Judah. ⁸And Naomi said to her two daughters-in-law, “Go, return each of you to her mother's house. May YHWH deal kindly with you as ye have dealt with the dead and with me. ⁹May YHWH grant that ye may find rest, each in the house of her husband.” Then she kissed them, and they lifted up their voices and wept. ¹⁰And they said to her, “No, but we will surely return with thee to thy people.” ¹¹But Naomi said, “Return, my daughters. Why should ye go with me? Have I yet sons in my womb, that they may be your husbands? ¹²Return, my daughters! Go, for I am too old to have a husband. If I said I have hope, if I should even have a husband tonight and also bear sons, ¹³would ye therefore wait until they were grown? Would ye therefore refrain from marrying? No, my daughters; for it is more bitter for me than for you, for the hand of YHWH has withdrawn from me.” ¹⁴And they lifted up their voices and wept again; and Orpah kissed her mother-in-law, but Ruth clung to her.

Ru-tơ quyết-định đi với Na-ô-mi đến Bết-lê-hem (1.15-1.22)

Ruth decides to go with Naomi to Bethlehem (1.15-1.22)

¹⁵Lúc đó bà nói: “Kia, chị dâu⁽³⁾ con đã đi về cùng dân-tộc của nó và các thần của nó; hãy quay lại theo chị dâu của con.” ¹⁶Nhưng Ru-tơ nói: “Xin đừng giục con lia mẹ hay quay lại không theo mẹ; vì nơi mẹ đi, con sẽ đi, và nơi mẹ trọ, con sẽ trọ. Dân của mẹ sẽ là dân của con, và Đức Chúa TRỜI của mẹ, Đức Chúa TRỜI của con. ¹⁷Nơi mẹ chết, con sẽ chết, và ở đó con sẽ được chôn. Vì thế, nguyên xin Đức GIA-VÊ gây cho con, và tốt hơn, nếu có cái gì trừ cái chết mới chia-cách con và mẹ.”

¹⁵Then she said, “Behold, thy sister-in-law has gone back to her people and her gods; return after thy sister-in-law.” ¹⁶But Ruth said, “Do not urge me to leave thee or turn back from following thee; for where thou goest, I will go, and where thou lodgest, I will lodge. Thy people shall be my people, and thy God, my God. ¹⁷Where thou diest, I will die, and there I will be buried. Thus may YHWH do to me, and worse, if anything but death parts thee and me.”

¹nghĩa là: con trai ruột

²nghĩa là: không còn bảo vệ và ban phước

³nghĩa là: “chị em bạn dâu” trong phong tục Việt

Ruth 1.18-2.11

¹⁸When she saw that she was determined to go with her, she ceased to speak to her.

¹⁹So they both went until they came to Bethlehem. And it came about when they had come to Bethlehem, that all the city was stirred because of them, and the women said, “Is this Naomi?” ²⁰And she said to them “Do not call me Naomi, call me Mara, for the Almighty has dealt very bitterly with me. ²¹I went out full, but YHWH has brought me back empty. Why do ye call me Naomi, since YHWH has witnessed against me and the Almighty has afflicted me?”

²²So Naomi returned, and with her Ruth the Moabitess, her daughter-in-law, who returned from the land of Moab. And they came to Bethlehem at the beginning of barley harvest.

2. Ruth gleanes in Boaz' field (2.1-2.23)

2¹Now Naomi had a kinsman of her husband, a man of great wealth, of the family of Elimelech, whose name was Boaz. ²And Ruth the Moabitess said to Naomi, “Please let me go to the field and glean among the ears of grain after one in whose sight I may find favor.” And she said to her, “Go, my daughter.” ³So she departed and went and gleaned in the field after the reapers; and she happened to come to the portion of the field belonging to Boaz who was of the family of Elimelech. ⁴Now behold, Boaz came from Bethlehem and said to the reapers, “May YHWH be with you.” And they said to him, “May YHWH bless thee.” ⁵Then Boaz said to his servant who was appointed over the reapers, “Whose young woman is this?” ⁶And the servant who was appointed over the reapers answered and said, “She is the young Moabitess woman who returned with Naomi from the land of Moab. ⁷And she said, ‘Please let me glean and gather after the reapers among the sheaves.’ Thus she came and has remained from the morning until now; she has been sitting in the house for a little while.”

⁸Then Boaz said to Ruth, “Listen carefully, my daughter. Do not go to glean in another field; furthermore, do not go on from this one, but stay here with my maids. ⁹Let thine eyes be on the field which they reap, and go after them. Indeed, I have commanded the servants not to touch thee. When thou art thirsty, go to the water jars and drink from what the servants draw.” ¹⁰Then she fell on her face, bowing to the ground and said to him, “Why have I found favor in thine sight that thou shouldst take notice of me, since I am a foreigner?” ¹¹And Boaz answered and said to her, “All that thou hast done for thy mother-in-law after the death of thine husband has been fully reported to me, and how thou hast left thy father and thy mother and the land of thy birth, and art come to a people that thou didst not previously know.

Ru-tơ 1.18-2.11

¹⁸Khi bà thấy cô ta quyết-định đi với mình, bà hết nói với cô.

¹⁹Vì vậy, cả hai cùng đi cho đến khi họ đến Bết-lê-hem. Và đã xảy ra khi họ đã tới Bết-lê-hem, thì cả thành đều xúc-động bởi cơ họ; các người đàn-bà nói: “Đây là Na-ô-mi ư?” ²⁰Và nói với họ: “Chớ gọi tôi là Na-ô-mi⁽¹⁾, hãy gọi tôi là Ma-ra⁽²⁾, vì Đấng Toàn-năng đã đối-đãi rất cay-đắng với tôi. ²¹Tôi đã đi ra đầy-dẫy, nhưng Đức GIA-VÊ đã dẫn tôi về tay không. Tại sao quý vị gọi tôi là Na-ô-mi, vì Đức GIA-VÊ đã làm chứng chống lại tôi và Đấng Toàn-năng đã làm tôi khốn-khổ?”

²²Thế là Na-ô-mi trở về, với bà có Ru-tơ, người nữ Mô-áp, con dâu của bà, trở về từ đất Mô-áp. Họ đến Bết-lê-hem nhằm đầu mùa gặt lúa mạch.

2. Ru-tơ mót lúa trong ruộng của Bô-ô (2.1-2.23)

2¹Bây giờ, Na-ô-mi có một người bà con bên chồng của bà, một người đàn-ông rất giàu-có, thuộc gia-đình của Ê-li-mê-léc, có tên là Bô-ô. ²Và Ru-tơ, người nữ Mô-áp, nói với Na-ô-mi: “Xin cho con đi đến cánh đồng mà mót giữa các gié lúa, theo sau một người mà con tìm được ân-huệ trong mắt người.” Bà nói với cô: “Hãy đi, con gái của mẹ.” ³Thế là cô rời và đi và mót trong cánh đồng *no* theo sau các con gặt; và xảy ra cô đến phần cánh đồng thuộc về Bô-ô, là kẻ thuộc gia-đình của Ê-li-mê-léc. ⁴Bây giờ, kia, Bô-ô đến từ Bết-lê-hem và nói với các con gặt: “Nguyện xin Đức GIA-VÊ ở cùng các người.” Họ nói với ông: “Nguyện xin Đức GIA-VÊ ban phước cho ông.” ⁵Đoạn, Bô-ô nói với người đầy-tớ của mình, là kẻ được chỉ-định coi các con gặt: “Người đàn-bà trẻ này của ai vậy?” ⁶Và người đầy-tớ được chỉ-định coi các con gặt trả lời, nói: “Cô là người đàn-bà trẻ Mô-áp là kẻ đã trở về cùng Na-ô-mi từ xứ Mô-áp. ⁷Và cô đã nói: ‘Xin vui-lòng cho tôi theo sau các con gặt để mót ở giữa các bó lúa.’ Như vậy, cô đã đến và đã ở lại *mót lúa* từ sáng cho đến bây giờ; cô chỉ mới ngồi trong nhà một thoáng.”

⁸Đoạn Bô-ô nói với Ru-tơ: “Hãy cẩn-thận lắng nghe, con gái ta. Đừng đi mót ở cánh đồng khác; hơn nữa, đừng bỏ cánh đồng này mà đi tiếp, nhưng cứ ở đây với các tớ gái của ta. ⁹Hãy đặt mắt con trên cánh đồng này mà chúng đang gặt, và đi theo sau chúng. Thật ra, ta đã truyền cho các tớ-tớ của ta không được đụng đến con. Khi con khát, hãy đến các bình nước mà uống những gì các tớ-tớ ấy múc lên.” ¹⁰Lúc đó cô áp mặt xuống, cúi tới mặt đất, và nói với ông: “Tại sao tôi mới tìm được ân-huệ trước mắt ông, để ông đã phải chú ý đến tôi, khi tôi là một người ngoại-quốc?” ¹¹Và Bô-ô trả lời và nói với cô: “Mọi điều con đã làm cho mẹ chồng của con sau cái chết của chồng con người ta mách lại đây-đủ cho ta biết, và thế nào con đã lìa cha của con và mẹ của con và xứ mà con ra đời, và đã đến cùng một dân-tộc mà trước đây con đã chẳng biết.

¹נְאוֹמִי: No-om-ee': Naomi: Na-ô-mi: nghĩa là “vui-vẻ”

²מָרָא Maw-raw': Mara: Ma-ra: nghĩa là “đắng” (bitter)

Ru-tơ 2.12-3.5

¹²Nguyện xin Đức GIA-VÊ thưởng việc làm của con, và tiền công của con được đầy-dẫy từ Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên, dưới cánh của Ngài con đã đến tìm nơi ẩn-náu.” ¹³Lúc đó cô nói: “Tôi đã tìm được ân-huệ trong mắt chúa, thưa chúa tôi, vì chúa đã an-ủi tôi và thật sự đã nói cùng trái tim của đứa tớ gái này của chúa, mặc dầu tôi không giống một tớ gái nào của chúa.”

¹⁴Trong bữa ăn, Bô-ô nói với cô: “Hãy đến gần, để con có thể ăn bánh và hãy nhúng miếng bánh của con trong nước giấm rượu nho.” Thế là cô ngồi bên các con gặt, và ông đưa cho cô hột mạch rang, cô ăn và được no-nê và có phần dư. ¹⁵Khi cô đứng dậy để đi mót, Bô-ô truyền cho các tôi-tớ của ông, rằng: “Hãy cho cô ta mót ngay cả ở giữa các bó lúa, và đừng xúc-phạm cô. ¹⁶Và các người cũng sẽ cố-ý rút ra cho cô vài nắm lúa từ các bó lúa và để nó lại để cô có thể mót lấy, và đừng quở-trách cô.”

¹⁷Thế là cô mót trong cánh đồng đó cho đến chiều tối. Đoạn cô đập cái cô đã mót được và nó khoảng một ê-pha lúa mạch. ¹⁸Cô bung nó lên và đi vào trong thành; mẹ chồng của cô thấy lúa cô đã mót được. Cô cũng lấy ra và trao cho bà đồ ăn dư sau khi mình ăn no-nê. ¹⁹Lúc đó mẹ chồng của cô nói với cô: “Con đã mót hôm nay ở đâu, và con đã làm việc ở đâu? Nguyện xin người đàn ông đã chú ý đến con được phước.” Thế là cô nói cho mẹ chồng của mình biết mình đã làm việc với ai, và nói: “Tên người đàn-ông mà con đã làm việc hôm nay là Bô-ô.” ²⁰Và Na-ô-mi nói với con dâu của mình: “Nguyện xin ông ấy được phước của Đức GIA-VÊ, Ngài đã chẳng rút lại sự nhân-tử của Ngài cho kẻ sống và kẻ chết!” Na-ô-mi lại nói với cô: “Người đàn-ông ấy gần với chúng ta, người là một trong các người chuộc lại chúng ta.” ²¹Đoạn Ru-tơ, người nữ Mô-áp, nói: “Hơn nữa, ông đã nói với con: ‘Con phải ở gần kẻ các tôi-tớ của ta, cho đến khi chúng gặt xong tất cả mùa của ta.’” ²²Và Na-ô-mi nói với Ru-tơ, con dâu của mình: “Hỡi con gái của mẹ, con đi ra ngoài với các tớ gái của ông ấy là tốt, e rằng những kẻ khác ngã lên trên con⁽¹⁾ trong cánh đồng khác.” ²³Vì vậy cô cứ ở gần kẻ các tớ gái của Bô-ô, cốt để mót lúa cho đến cuối mùa gặt lúa mạch và mùa gặt lúa mì. Cô sống với mẹ chồng của cô.

3. Ru-tơ làm theo kế-hoạch của Na-ô-mi (3.1-3.18)

Kế-hoạch của Na-ô-mi (3.1-3.5)

3¹Rồi Na-ô-mi, mẹ chồng của cô, nói với cô: “Con gái của mẹ, có phải mẹ sẽ không tìm nơi nghỉ-ngơi cho con, để con được tốt đẹp hay sao? ²Và bây giờ, há Bô-ô không phải là bà-con của chúng ta, mà con đã ở với các tớ gái của ông hay sao? Nay, người sấy lúa mạch nơi sân đập lúa đêm nay. ³Vì thế, hãy tắm-rửa, và xúc-dầu cho con và mặc quần-áo của con vào, rồi đi xuống đến sân đập lúa; đừng cho ông ấy nhận ra con cho đến khi ông ấy đã ăn uống xong. ⁴Rồi sẽ xảy ra, khi ông ấy nằm xuống, con sẽ biết chỗ ông ấy nằm, rồi con sẽ đi và dờ mền che dưới chân ông ấy mà nằm xuống; lúc đó ông ấy sẽ nói cho con biết điều con sẽ làm.” ⁵Cô nói với bà: “Mọi điều mẹ nói, con sẽ làm.”

¹nghĩa là: hãm hại

Ruth 2.14-3.5

¹²May YHWH reward thy work, and thy wages be full from YHWH, the God of Israel, under whose wings thou art come to seek refuge.” ¹³Then she said, “I have found favor in thy sight, my lord, for thou hast comforted me and indeed hast spoken to the heart of thine maidservant, though I am not like one of thine maidservants.”

¹⁴And at mealtime Boaz said to her, “Draw near, that thou mayest eat of the bread and dip thy piece of bread in the saying, “Let her glean even among the sheaves, and do not insult her. ¹⁶And also ye shall purposely pull out for her some grain from the bundles and leave it that she may glean, and do not rebuke her.”

¹⁷So she gleaned in the field until evening. Then she beat out what she had gleaned, and it was about an ephah of barley. ¹⁸And she took it up and went into the city, and her mother-in-law saw what she had gleaned. She also took it out and gave her what she had left after her satiety. ¹⁹Her mother-in-law then said to her, “Where didst thou glean today and where didst thou work? May he who took notice of thee be blessed.” So she told her mother-in-law with whom she had worked and said, “The name of the man with whom I worked today is Boaz.” ²⁰And Naomi said to her daughter-in-law, “May he be blessed of YHWH who has not withdrawn His kindness to the living and to the dead.” Again Naomi said to her, “The man is near to us, he is one of our redeemers.” ²¹Then Ruth the Moabitess said, “Furthermore, he said to me, ‘Thou shouldst stay close to my servants until they have finished all my harvest.’” ²²And Naomi said to Ruth her daughter-in-law, “It is good, my daughter, that thou go out with his maids, lest others fall upon thee in another field.” ²³So she stayed close by the maids of Boaz in order to glean until the end of the barley harvest and the wheat harvest. And she lived with her mother-in-law.

3. Ruth follows Naomi's plan (3.1-3.18)

Naomi's plan (3.1-3.5)

3¹Then Naomi her mother-in-law said to her, “My daughter, shall I not seek rest for thee, that it may be well with thee? ²And now is not Boaz our kinsman, with whose maids thou wast? Behold, he winnows barley at the threshing floor tonight. ³Wash thyself therefore, and anoint thyself and put on thy best clothes, and go down to the threshing floor; but do not make thyself known to the man until he has finished eating and drinking. ⁴And it shall be when he lies down, that thou shalt know the place where he lies, and thou shalt go and uncover his feet and lie down; then he will tell thee what thou shalt do.” ⁵And she said to her, “All that thou sayest I will do.”

Ruth 3.6-4.3

Ruth approaches Boaz at the threshing floor (3.6-3.18)

6So she went down to the threshing floor and did according to all that her mother-in-law had commanded her. **7**When Boaz had eaten and drunk and his heart was merry, he went to lie down at the end of the heap of grain; and she came secretly, and uncovered his feet and lay down. **8**And it happened in the middle of the night that the man was startled and twisted himself; and behold, a woman was lying at his feet. **9**And he said, "Who are thou?" And she answered, "I am Ruth thine maid. So spread thy covering over thine maid, for thou art a redeemer." **10**Then he said, "Mayest thou be blessed of YHWH, my daughter. Thou hast shown thy last kindness to be better than the first by not going after young men, whether poor or rich. **11**And now, my daughter, do not fear. I will do for thee whatever thou sayest, for all my people in the city know that thou art a woman of excellence. **12**And now it is true I am a redeemer; however, there is a redeemer closer than I. **13**Remain this night, and when morning comes, if he will redeem thee, good; let him redeem thee. But if he does not wish to redeem thee, then I will redeem thee, as YHWH lives. Lie down until morning."

14So she lay at his feet until morning and rose before one could recognize another, and he said, "Let it not be known that the woman came to the threshing floor." **15**Again he said, "Give me the cloak that is on thee and hold it." So she held it, and he measured six *measures* of barley and laid it on her. Then she went into the city. **16**And when she came to her mother-in-law, she said, "How did it go, my daughter?" And she told her all that the man had done for her. **17**And she said, "These six *measures* of barley he gave to me, for he said, 'Do not go to thy mother-in-law empty-handed.'" **18**Then she said, "Wait, my daughter, until thou know how the matter falls out; for the man will not rest until he has finished the matter today."

4. The marriage of Ruth and Boaz (4.1-4.22)

Boaz speaks to the nearest redeemer (4.1-4.12)

4¹Now Boaz went up to the gate and sat down there, and behold, the redeemer of whom Boaz spoke was passing by, so he said, "Turn aside, friend, sit down here." And he turned aside and sat down. **2**And he took ten men of the elders of the city and said, "Sit down here." So they sat down. **3**Then he said to the redeemer, "Naomi, who has come back from the land of Moab, has to sell the piece of land which belonged to our brother Elimelech.

Ru-tơ 3.6-4.3

Ru-tơ đến gần Bô-ô nơi sân đập lúa (3.6-3.18)

6Vì vậy cô ấy đi xuống đến sân đập lúa và làm theo mọi điều mà mẹ chồng mình đã truyền cho mình. **7**Khi Bô-ô đã ăn uống xong, và tâm ông vui-vẻ, ông đi nằm xuống nơi cuối đồng lúa mạch; và cô đến một cách bí-mật, đỡ *mền che dưới* chân ông và nằm xuống. **8**Và đã xảy ra vào nửa đêm, người đàn-ông ấy bị giật-mình và trở mình; kia, một người đàn-bà đang nằm nơi chân mình. **9**Và ông nói: "Người là ai?" Cô trả lời: "Tôi là Ru-tơ, tớ gái của ông. Vì vậy xin đắp mền ông trên tớ gái của ông, vì ông là một người cứu chuộc." **10**Thế thì ông nói: "Hỡi con gái của ta, nguyện xin con được phước của Đức GIA-VÊ. Vừa rồi con đã tỏ ra từ-tế hơn lần trước bằng việc không đi theo những gã trai-trẻ, nghèo hay giàu. **11**Và bây giờ, hỡi con gái ta, đừng sợ. Ta sẽ làm cho con bất cứ điều gì con nói, vì tất cả dân ta trong thành đều biết rằng con là một người đàn-bà xuất-sắc. **12**Và bây giờ ta là một kẻ cứu chuộc thật; nhưng có một kẻ cứu chuộc gần hơn ta. **13**Hãy cứ ở lại đêm này, và khi sáng ra, nếu người ấy sẽ cứu chuộc con, tốt; hãy để người ấy cứu chuộc con. Nhưng nếu người ấy không muốn cứu chuộc con, thì ta sẽ cứu chuộc con, như Đức GIA-VÊ sống. Hãy nằm xuống cho đến sáng⁽¹⁾."

14Vì vậy cô nằm nơi chân ông cho đến sáng, rồi chỗi dậy trước khi người này có thể nhìn ra người kia; và ông nói: "Đừng cho ai biết có người đàn-bà vào sân đập lúa." **15**Ông lại nói: "Hãy đưa ta cái áo khoác trên con và nắm nó cho chắc." Vì vậy cô nắm chắc nó, rồi ông đóng 6 *đấu* lúa mạch, và đặt nó trên cô⁽²⁾. Đoạn cô⁽³⁾ đi vào trong thành. **16**Khi cô đến cùng mẹ chồng, bà hỏi: "Chuyện đã xảy ra thế nào, con gái của mẹ?" Và cô nói cho bà biết mọi điều ông ấy đã làm cho mình. **17**Và cô nói: "Sáu *đấu* lúa mạch này ông đã cho con, vì ông đã nói: 'Đừng đi đến mẹ chồng con với tay không.'" **18**Lúc đó bà nói: "Hãy đợi, con gái của mẹ, cho đến khi con biết được việc này xảy ra thế nào; vì người đàn-ông ấy sẽ không nghi-ngời cho đến khi ông đã làm xong việc này trong hôm nay."

4. Đám cưới của Ru-tơ và Bô-ô (4.1-4.22)

Bô-ô nói với người cứu chuộc gần nhất (4.1-4.12)

4¹Bây giờ Bô-ô đi lên đến cổng và ngồi ở đó, và kia, người cứu chuộc mà Bô-ô đã nói đến đang đi ngang qua; thế là, ông nói: "Hãy rẽ vào⁽⁴⁾, bạn ơi, hãy ngồi xuống đây." Người ấy rẽ vào và ngồi xuống. **2**Rồi ông chọn 10 người đàn-ông trong các trưởng-lão của thành, và nói: "Xin ngồi xuống đây." Vì vậy, họ ngồi xuống. **3**Đoạn ông nói với người cứu chuộc: "Na-ô-mi, đã trở về từ xứ Mô-áp, phải bán miếng đất thuộc về anh Ê-li-mê-léc của chúng ta.

¹nghĩa là: ngủ đi cho đến sáng!

²nghĩa là: đưa cho cô

³các bản khác: ông

⁴nghĩa là: hãy dừng chân ghé vào

Ru-tơ 4.4-4.17

4Vì vậy, tôi nghĩ phải thông báo cho anh biết, rằng: ‘Hãy mua trước mặt các người đang ngồi *đây*, và trước mặt các vị trưởng-lão của dân tôi. Nếu anh muốn chuộc lại, thì hãy chuộc lại; nhưng nếu không có một ai muốn chuộc lại, thì hãy nói cho tôi biết; vì chẳng có một ai ngoài anh để chuộc lại, và tôi thì sau anh.’” Và người đó nói: “Tôi muốn chuộc.”⁵Lúc đó Bô-ô mới nói: “Vào cái ngày mà anh mua cánh đồng ấy từ tay Na-ô-mi, thì anh cũng phải mua Ru-tơ, người nữ Mô-áp, người vợ góa của người đã chết, cốt để dựng lên danh của người chết trên của thừa-kế của người.”⁶Và người cứu chuộc ấy nói: “Tôi không thể chuộc lại cho tôi, e rằng tôi hủy-hoại của thừa-kế của riêng tôi. Hãy chuộc lại cho anh; anh được quyền chuộc lại của tôi vì tôi không thể chuộc lại.”

7Bây giờ đây là *phong-tục* thuở xưa trong Y-sơ-ra-ên để xác-nhận bất cứ một dịch-vụ nào về việc chuộc lại và đổi chác: người đàn-ông này phải cởi dép của mình ra và trao nó cho người kia; đây là *cách-thức của việc chứng-nhận* trong Y-sơ-ra-ên.⁸Thế là người cứu chuộc ấy nói với Bô-ô: “Hãy mua cho anh.” Rồi người ấy cởi chiếc dép của mình ra.⁹Thế thì Bô-ô nói với các trưởng-lão và tất cả dân-chúng: “Quý ông là những người chứng-kiến ngày hôm nay rằng tôi đã mua từ tay Na-ô-mi tất cả thuộc về Ê-li-mê-léc và tất cả thuộc về Ki-li-ôn và Mạc-lôn.¹⁰Hơn nữa, tôi đã mua Ru-tơ, người nữ Mô-áp, vợ góa của Mạc-lôn, để làm vợ tôi cốt để dựng lên danh của người đã chết trên của thừa-kế của người, hầu cho danh của người đã chết có thể không bị trừ diệt khỏi anh-em của người hay khỏi cái công của nơi sinh-đẻ của người; quý ông là các người chứng-kiến ngày hôm nay.”¹¹Và tất cả dân-chúng đang ở trong công, và các trưởng-lão, nói: “Chúng tôi là các người chứng-kiến. Nguyên xin Đức GIA-VÊ khiến cho người đàn-bà sắp vào trong nhà ông giống như Ra-chên và Lê-a, cả hai người đó đã xây-dựng nhà Y-sơ-ra-ên; và nguyên xin ông có thể hoàn-tất dòng-giống tại Ép-ra-ta và thành nổi danh tại Bết-lê-hem.¹²Hơn nữa, nguyên xin nhà ông như nhà của Phê-rết mà Ta-ma đã sinh ra cho Giu-đa, qua dòng-giống mà Đức GIA-VÊ sẽ ban cho ông bởi người đàn-bà trẻ tuổi này.”

13Thế là Bô-ô lấy Ru-tơ và cô trở thành vợ của ông, ông đi vào trong⁽¹⁾ cô. Và Đức GIA-VÊ cho cô thụ-thai, và cô sinh ra một đứa con trai.¹⁴Lúc đó các người đàn-bà nói với Na-ô-mi: “Đáng chúc-tụng thay Đức GIA-VÊ, Đấng đã không để cho bà không có một người cứu chuộc ngày hôm nay, và nguyên xin tên của nó được *người ta* gọi đến trong Y-sơ-ra-ên.¹⁵Nguyên xin nó đối với bà cũng là một người phục-hồi sự sống và là một người nuôi-dưỡng tuổi già của bà; vì con đầu của bà, thương-yêu bà, đối với bà tốt hơn 7 đứa con trai, đã sinh ra nó.”

Dòng-dõi Đa-vít đã bắt đầu ở đây (4.16-4.22)

16Rồi Na-ô-mi bồng đứa nhỏ và để nó trong lòng của mình, và thành người vú của nó.¹⁷Những người đàn-bà láng-giềng đặt cho nó một cái tên, rằng: “Một đứa con trai đã được sinh ra cho Na-ô-mi!” Vì vậy họ đặt tên cho nó là Ô-bết. Ô-bết là cha của Y-sai, cha của Đa-vít.

¹Nghĩa là: ăn nằm

Ruth 4.4-4.17

4So I thought to inform thee, saying, 'Buy *it* before those who are sitting *here*, and before the elders of my people. If thou wilt redeem *it*, redeem *it*; but if no one will redeem, tell me that I may know; for there is no one but thee to redeem *it*, and I am after thee.'" And he said, "I will redeem *it*."⁵Then Boaz said, "On the day thou buyest the field from the hand of Naomi, thou must also acquire Ruth the Moabitess, the widow of the deceased, in order to raise up the name of the deceased on his inheritance."⁶And the redeemer said, "I cannot redeem *it* for myself, lest I ruin my own inheritance. Redeem *it* for thyself; thou *mayest have* my right of redemption, for I cannot redeem *it*."

7Now this was *the custom* in former times in Yis-raw-ale' concerning the redemption and the exchange *of land* to confirm any matter: a man removed his sandal and gave it to another; and this was the *manner of attestation* in Yis-raw-ale'.⁸So the redeemer said to Boaz, "Buy *it* for thyself." And he removed his sandal.⁹Then Boaz said to the elders and all the people, "Ye are witnesses today that I have bought from the hand of Naomi all that belonged to Elimelech and all that belonged to Chilion and Mahlon.¹⁰Moreover, I have acquired Ruth the Moabitess, the widow of Mahlon, to be my wife in order to raise up the name of the deceased on his inheritance, so that the name of the deceased may not be cut off from his brothers or from the gate of his *birth* place; ye are witnesses today."¹¹And all the people who were in the gate, and the elders, said, "We *are* witnesses. May YHWH make the woman who is coming into thine home like Rachel and Leah, both of whom built the house of Yis-raw-ale'; and mayest thou achieve seed in Ephrathah and become famous in Bethlehem."¹²Moreover, may thy house be like the house of Perez whom Tamar bore to Judah, through the seed which YHWH shall give thee by this young woman."

13So Boaz took Ruth, and she became his wife, and he went in to her. And YHWH gave her conception, and she gave birth to a son.¹⁴Then the women said to Naomi, "Blessed is YHWH who has not left thee without a redeemer today, and may his name be called in Yis-raw-ale'."¹⁵May he also be to thee a restorer of life and a sustainer of thine old age; for thy daughter-in-law, who loves thee, who is better to thee than seven sons, has given birth to him."

The line of David began here (4.16-4.22)

16Then Naomi took the child and laid him in her lap, and became his nurse.¹⁷And the neighbor women gave him a name, saying, "A son has been born to Naomi!" So they named him Obed. He is the father of Jesse, the father of David.

Ruth 4.18-4.22

18Now these are the generations of Perez: to Perez was born Hezron, ¹⁹and to Hezron was born Ram, and to Ram, Amminadab, ²⁰and to Amminadab was born Nahshon, and to Nahshon, Salmon, ²¹and to Salmon was born Boaz, and to Boaz, Obed, ²²and to Obed was born Jesse, and to Jesse, David.

Ru-tơ 4.18-4.22

18Bây giờ, đây là các thế-hệ của Phê-rết: cho Phê-rết sinh ra Hết-rôn, ¹⁹và cho Hết-rôn sinh ra Ram, và cho Ram, A-mi-na-đáp, ²⁰và cho A-mi-na-đáp sinh ra Na-ha-sôn, và cho Na-ha-sôn, Sanh-môn, ²¹và cho Sanh-môn sinh ra Bô-ô, và cho Bô-ô, Ô-bết, ²²và cho Ô-bết sinh ra Y-sai, và cho Y-sai, Đa-vít.